



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM
BẢN TIN THAN NGÀY

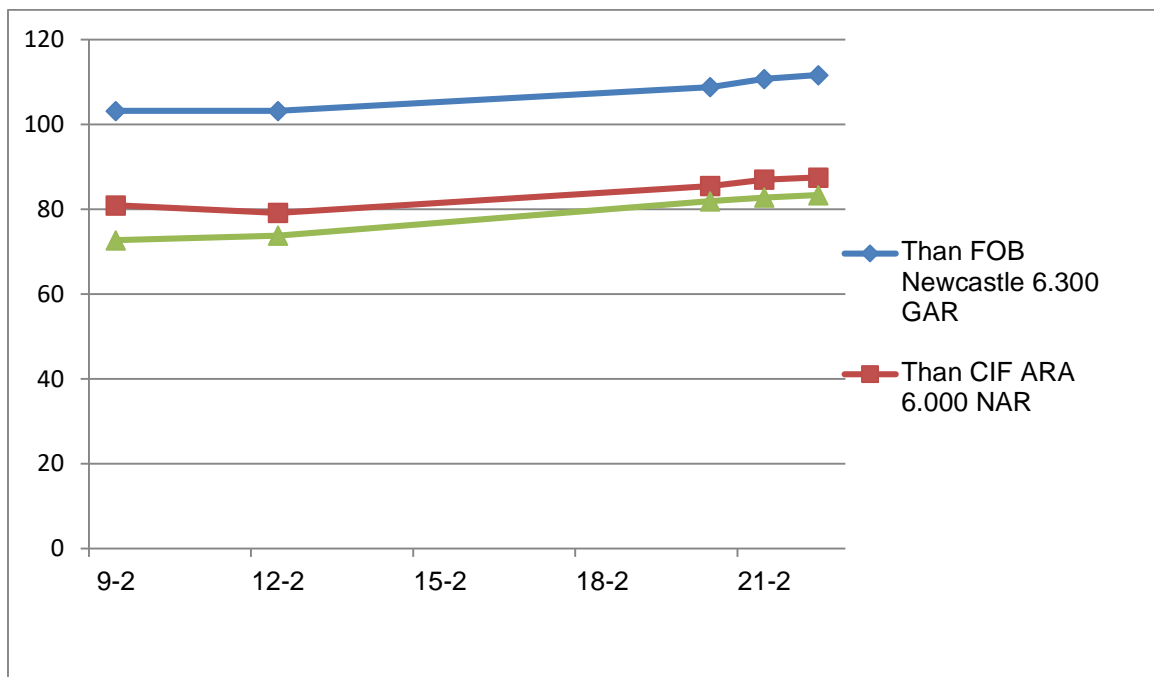
Ngày 23/02/2018

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	111,65	+0,90	109,20	+1,25
CIF ARA 6.000 NAR	87,50	+0,50	88,50	+1,25
FOB Richards Bay 5.500 NAR	83,35	+0,60	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	87,50	+0,25
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	73,00	+0,50

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	58,50	+1,25	433,81	+10,63
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	80,30	+0,35	595,48	+4,51
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	96,00	+0,00	711,91	+2,30

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 22/02/2018)

ĐIỂM TIN

Anglo giảm xuất khẩu than trong năm 2017

Anglo American PLC mới đây thông báo, sản lượng than xuất khẩu của công ty này từ các mỏ Colombia và Nam Phi trong năm 2017 đã giảm nhẹ so với năm 2016. Cụ thể khối lượng than Nam Phi giảm 3% xuống còn 18,6 triệu tấn, nguyên nhân do năng suất khai thác ngầm được cải thiện không bù đắp được 100 giờ ngừng hoạt động kiểm tra an toàn của tất cả các mỏ tại đây. Anglo-American cho biết thị trường than nhiệt đã được hưởng lợi từ việc Trung Quốc cơ cấu lại ngành than trong nước, từ đó nhập khẩu than vào nước này tăng lên và nâng giá than đường biển. Sản lượng than Colombia xuất khẩu của Anglo đã giảm 2% xuống còn 10,6 triệu tấn trong năm 2017.

Tổng sản lượng than nhiệt xuất khẩu của Anglo trong năm 2017 đã đạt 29 triệu tấn, giảm 3% so với năm 2016. Công ty cho biết đã đặt mục tiêu xuất khẩu 29-31 triệu tấn than/năm trong giai đoạn 2018-2020. Mặc dù sản lượng giảm nhưng doanh thu từ than trong năm 2017 đã tăng 30% so với năm 2016 lên 3,54 tỷ USD, chủ yếu nhờ giá than tăng. Chi phí bình quân cho hoạt động sản xuất than nhiệt tại Nam Phi đã tăng 29% lên 44 USD/ tấn, giá than tăng 27% lên 76 USD/tấn, điều kiện FOB. Công ty cho biết chi phí khai thác tăng chủ yếu do giá đồng Rand của Nam Phi đã tăng mạnh trong năm 2017. Đối với hoạt động tại mỏ Cerrejon, Colombia, chi phí bình quân năm 2017 đã tăng 11% lên 31 USD/tấn, mức giá trung bình là 75 USD/tấn FOB, tăng 34% so với năm 2016. Tổng chi phí đầu tư cho danh mục than của Anglo trong năm 2017 là 568 triệu USD, giảm 7,3% so với năm 2016.

Khách hàng Trung Quốc quay trở lại thị trường than đường biển sau kỳ nghỉ lễ

Khách hàng Trung Quốc đã quay trở lại thị trường than đường biển sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, tuy nhiên lượng than dự trữ tại các NMNĐ ven biển tăng kết hợp với giá than trong nước giảm đã ảnh hưởng không nhỏ tới sản lượng than nhập khẩu. Được biết, tại khu vực Thiêm Tây và Nội Mông, hoạt động khai thác mỏ đang dần khởi động trở lại. Trong khi đó, các công ty thương mại vẫn đang xem xét tình hình thị trường cũng như chờ đợi những tín hiệu trong tuần tới. Theo đó, giá FOB Qinhuangdao cho than nội địa nhiệt trị 5.500 kcal/kg NAR đã giảm xuống còn 740 NDT/tấn, so với mức 750 NDT/tấn vào thời điểm 1 tuần trước đó.

Lượng than tiêu thụ cho các NMNĐ trong suốt kỳ nghỉ lễ rất thấp. Cụ thể, khối lượng than đốt bình quân theo ngày chỉ ở mức 438.900 tấn so với mức 617.700 tấn 2 tuần trước, đồng thời lượng than dự trữ đã lên mức 10 triệu tấn, so với 8,7 triệu tấn vào đầu tháng 2. Chào hàng cho than Australia 5.500 kcal/kg độ tro cao giao tháng 3 không thay đổi so với thời điểm kỳ nghỉ Tết Nguyên đán ở Trung Quốc với mức giá 89-90 USD/tấn FOB Newcastle, trong khi giá cước vận chuyển hàng khô rời trên tàu Capesize tuyến Newcastle đến Nam Trung Quốc đã tăng lên 10 USD/tấn trong tuần này. Giá chào cho than Indonesia 5.000 kcal/kg GAR giao trong tháng 3 trên tàu Supramax đã tăng lên 74 USD/tấn FOB nhưng khách hàng vẫn rất khó kiếm được nguồn hàng. Giá mời thầu cho chuyển hàng tương tự giao trong tháng 4 ở mức 72 – 72,5 USD/tấn trong khi giá chào là 75 USD/tấn.

Khách hàng Ấn Độ gặp khó khăn do giá than Indonesia tăng

Khách hàng Ấn Độ đang gặp khó khăn trong việc tìm kiếm nguồn than, đặc biệt khi lượng than dự trữ đang xuống thấp. Một chuyến hàng giao tháng 3 trên tàu Panamax cho than Indonesia 4.800 kcal/kg GAR đã được giao dịch trong tuần này với giá 72 USD/tấn FOB. Một số khách hàng Ấn Độ vẫn đang cố gắng kiên nhẫn chờ giá than Indonesia giảm xuống. Mặc dù vậy giá vẫn giữ ở mức cao kể cả khi Trung Quốc đang nghỉ Tết Nguyên đán và không có giao dịch. Giá chào cho 1 chuyến hàng than Indonesia 4.200 kcal/kg GAR giao trên tàu Supramax trong tháng 3 ở mức 51 - 52 USD/tấn FOB. Giá chào cho than Indonesia 5.000 kcal/kg GAR giao trong tháng 3 trên tàu Supramax ở mức 74 USD/tấn, chuyến hàng tương tự cho than 4.200 kcal/kg GAR có giá 51,50 -52 USD/tấn FOB. Điều này có thể ảnh hưởng xấu đến khách hàng Trung Quốc khi các khách hàng này chỉ có thể mua với giá dưới 51 USD/tấn.

Trong khi đó các công ty khai thác vẫn đang gặp khó khăn trong sản xuất và bốc hàng do thời tiết xấu. Một công ty ở miền Tây Ấn Độ cho biết một số nhà máy điện của Ấn Độ đã phải trì hoãn nhận hàng trong tháng do hoạt động bốc hàng ở Indonesia gặp trục trặc, họ cũng đang tìm kiếm thêm nguồn hàng giao trong tháng 2 và tháng 3. Một công ty Singapore cho biết giá thầu cho than Indonesia 3.800 kcal/kg GAR giao tháng 3 và tháng 4 là 50,25 – 50,5 USD/tấn FOB. Ngoài ra giá chào cho than Indonesia 3.800 kcal/kg NAR, 0,3 – 0,5% lưu huỳnh giao tháng 3 trên tàu Panamax trong khoảng 52 USD/tấn, FOB Nam Kalimantan.

(Nguồn: Platts)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn
				Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Úc	Trung Quốc	8,15	+0,25
	Queensland	Nhật Bản	9,30	+0,25
	New South Wales	Hàn Quốc	9,80	+0,25
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	12,60	+0,00
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	8,75	+0,00
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	12,80	+0,00
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	7,35	+0,00
	Úc	Trung Quốc	11,65	+0,15
	Úc	Ấn Độ	13,05	+0,05

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 22/02/2018)